

Số: 22/QĐ-THCSHD

Hải Anh, ngày 18 tháng 07 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán NSNN quý II  
và 6 tháng đầu năm 2025**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS HẢI ĐƯỜNG**

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/06/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ tình hình thực hiện dự toán NSNN quý II và 6 tháng đầu năm 2025;  
Xét đề nghị của của bộ phận kế toán trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Điều 1.** Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán NSNN quý II và 6 tháng đầu năm 2025 của trường THCS Hải Đường (theo biểu đính kèm)
- Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- Điều 3.** Tổ văn phòng và bộ phận tài chính các tổ liên quan thuộc và trực thuộc tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Các tổ có liên quan
- Lưu :VT, ...



**Nguyễn Xuân Diễn**

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2025**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 2	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 2 năm nay so với cùng kỳ năm trước (%)
1	2	3	4	5	6
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ</b>				
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>				
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>				
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>				
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	9.417	2.153	22,86	133,89
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	9.417	2.153	22,86	133,89
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>				
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	9.417	2.153	22,86	133,89
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.417	2.153	22,86	133,89
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>				
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>				
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>				
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>				
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>				
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>				
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>				
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>				

Ngày 18 tháng 07 năm 2025



Nguyễn Xuân Diễn

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6 tháng năm nay nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ				
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	9.417	4.336	46,04	129,82
I	Nguồn ngân sách trong nước	9.417	4.336	46,04	129,82
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	9.417	4.336	46,04	129,82
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.417	4.336	46,04	129,82
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
5	Chi bảo đảm xã hội				
6	Chi hoạt động kinh tế				
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin				
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 18 tháng 07 năm 2025  
 TRƯỞNG  
 TRUNG HỌC CƠ SỞ  
 HẢI ĐƯỜNG

Nguyễn Xuân Diễn